



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **0296**/CNNB-TCHC

Quận 7, ngày 04 tháng 3 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

- Mã chứng khoán: NBW

- Địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại liên hệ: 19001210

Fax: 028.54122500

- E-mail: tchccapnuocnhabe@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết số 22/NQ-CNNB-HĐQT ngày 04/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/3/2025 tại đường dẫn: www.capnuocnhabe.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 22/NQ-CNNB-HĐQT
ngày 04/3/2024.

GIÁM ĐỐC



Lý Thành Tài



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/NQ-CNNB-HĐQT

Quận 7, ngày 04 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè
Phiên họp lần 1 năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè năm 2024;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Hội đồng quản trị Công ty tại Biên bản họp Hội đồng quản trị số 20/BB-CNNB-HĐQT ngày 28/02/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh Quý 4 năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, (đính kèm Phụ lục 1: Kết quả sản xuất - kinh doanh quý 4 năm 2024).

Điều 2. Thông qua Báo cáo về kế hoạch phát triển công nghệ thông tin năm 2025 của Công ty. Trong đó, bổ sung một số hạng mục sau đây vào kế hoạch công nghệ thông tin năm 2025:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2025
1	Máy chủ ảo hóa (chuyển tiếp từ năm 2024).	Triệu đồng	2.700
2	UPS (chuyển tiếp từ năm 2024).	Triệu đồng	1.620
3	Bản quyền phần mềm WaterGems.	Triệu đồng	1.600

Điều 3. Thông qua Đề án Chuyển đổi số của Công ty giai đoạn 2025 - 2030, theo Tờ trình số 176/TTr-CNNB-CNTT ngày 14/02/2025 của Giám đốc Công ty. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Đề án Chuyển đổi số đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Hằng năm, Ban Giám đốc trình kế hoạch chi tiết cho



từng năm để Hội đồng quản trị xem xét thông qua cho phù hợp với tình hình từng giai đoạn.

Điều 4. Thông qua việc điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2024 giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Công ty là 7.276,70 đồng/m³, thay cho đơn giá 7.106,15 đồng/m³.

Điều 5. Thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV từ ngày 01/01/2025 đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

1. Đơn giá mua bán sỉ đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Công ty là 7.276,70 đồng/m³.

2. Đơn giá mua bán sỉ đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Tổng Công ty bằng 70% giá bán bình quân tại đồng hồ tổng đo đếm lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Tổng Công ty.

3. Tiếp tục trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền xem xét, thương thảo, quyết định hợp đồng mua bán sỉ nước sạch phát sinh từ kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

4. Đơn giá tại Điều này có hiệu lực đến hết thời hạn của hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2025 nếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định hợp đồng mua bán sỉ nước sạch cho đến kỳ họp thường niên năm 2026 hoặc đến khi có quyết định thay thế của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị.

Điều 6. Thông qua kết quả thực hiện các giao dịch của Công ty với các bên có liên quan năm 2024, chi tiết tại Phụ lục 2: Kết quả giao dịch với các bên liên quan năm 2024.

Điều 7. Thông qua việc chấm dứt hoạt động Địa điểm kinh doanh Khu vực Nhà Bè khi Hợp đồng thuê nhà hiện nay của Công ty tại Địa điểm kinh doanh Khu vực Nhà Bè hết thời hạn thuê.

Điều 8. Thông qua Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên dự kiến là ngày 22/4/2025, ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông là 20/3/2025.

Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát chỉ đạo triển khai chuẩn bị tài liệu và vấn đề cần thiết khác để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo quy định.

Điều 9. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua tại Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- TV. HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- BGĐ Công ty;
- Lưu HS.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Hảo Tài





Phụ lục 1

KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH - TÀI CHÍNH QUÝ 4 NĂM 2024
(kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-CNNB-HĐQT ngày 04 tháng 3 năm 2025)

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Quý IV/2024		Năm 2024	
			Thực hiện	So với Quý IV/2023	Thực hiện	So với KH 2024
A. SẢN XUẤT – KINH DOANH						
1. Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m ³	73.700	18.225	+0,46%	72.407	98,25%
2. Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	898.908	231.834	+4,59%	899.907	100,11%
3. Gắn mới ĐHN cỡ nhỏ	Cái	1.200	474	+11,27%	1.761	146,75%
4. Gắn mới ĐHN cỡ lớn	Cái	02	-	-	05	+150,00%
5. Thay ĐHN nhỏ	Cái	27.500	5.107	+0,91%	27.645	100,53%
6. Thay ĐHN lớn	Cái	97	18	+5,88%	98	101,03%
7. Tỷ lệ thất thoát nước	%	12,50	11,13	-0,26	11,43	-1,07%
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN						
<i>1. Phát triển mạng lưới</i>						
- Khối lượng	mét	3.604	-	-	2.386	66,20%
- Hàm đồng hồ tổng	hàm	01	01	-	01	100,00%
- Giá trị khối lượng	Triệu đồng	7.644	-	-	4.321	56,53%
- Giá trị giải ngân	Triệu đồng	5.352	2.047	-27,31%	3.968	74,14%
<i>2. Sửa chữa ống mục</i>						
- Khối lượng	mét	21.019	2.056	-88,59%	17.774	84,56%
- Hàm đồng hồ tổng	hàm	06	05	-28,57%	05	83,33%
- Giá trị khối lượng	Triệu đồng	50.091	10.435	-74,07%	42.709	85,26%
- Giá trị giải ngân	Triệu đồng	57.494	21.131	+57,48%	55.900	97,23%
<i>3. Vốn sửa chữa</i>						
- Giá trị khối lượng	Triệu đồng	4.925	-	-	4.409	89,53%
- Giá trị giải ngân	Triệu đồng	4.420	-	-	4.068	92,04%
C. MUA SẮM VẬT TƯ THIẾT BỊ						
<i>1. Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước năm 2024</i>	Triệu đồng	10.932	2.079	-55,98%	7.776	71,13%
- Mua sắm thiết bị phục vụ công tác giảm thất thoát nước	Triệu đồng	6.222	987		5.812	

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Quý IV/2024		Năm 2024	
			Thực hiện	So với Quý IV/2023	Thực hiện	So với KH 2024
- Mua sắm ĐHT cho các hầm ĐHT DMA xây dựng mới thay thế và dự phòng cho các trường hợp hư hỏng, hết thời gian khấu hao	Triệu đồng	4.110	970		1.515	
- Chi phí sửa chữa thay thế thiết bị giảm thất thoát nước	Triệu đồng	600	122		449	
2. Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin năm 2024.	Triệu đồng	12.000	3.003	+243,99%	4.185	34,88%
- Giải pháp tư vấn/ ứng dụng CNTT 2024	Triệu đồng	8.700	812		825	
- Hạ tầng kỹ thuật CNTT 2024	Triệu đồng	1.900	1.943		2.442	
- Giấy phép phần mềm 2024	Triệu đồng	800	-		495	
- Bảo trì các phần mềm đã thực hiện những năm qua	Triệu đồng	600	248		423	
3. Mua sắm đồng hồ nước và phụ tùng						
- Đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	28.700	4.300	-	31.000	108,01%
- Đồng hồ nước cỡ lớn	Cái	97	24	-	100	103,09%
D. SỬA CHỮA NỘI BỘ VÀ TRANG THIẾT BỊ						
1. Sửa chữa nội bộ Công ty	Triệu đồng	340	223		432	127,06%
2. Trang bị thang máy phục vụ cho nhu cầu đi lại của cán bộ, công nhân viên Công ty	Triệu đồng	1.000	-		1.000	100,00%
E. TÀI CHÍNH						
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	905.908	234.033	+3,94%	908.768	100,32%
2. Tổng chi phí	Triệu đồng	872.343	224.157	+3,16%	868.757	99,59%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	33.565	9.876	+25,31%	40.011	119,20%
4. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	25.916	6.924	+24,80%	30.400	117,30%



Phụ lục 2

KẾT QUẢ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN NĂM 2024

(kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-CNNB-HĐQT ngày 04 tháng 3 năm 2025)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	
				Được phê duyệt	Thực hiện
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Công ty mẹ	Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch		638.172,4
2	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Công ty mẹ	Thảo thuận hợp tác truyền thông	160	197,28
3	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Công ty mẹ	Đào tạo tay nghề, vận hành hệ thống mạng lưới cấp nước	20	64,80
4	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Công ty mẹ	Tham gia đoàn công tác của Tổng Công ty trao đổi chia sẻ kinh nghiệm với Cục Cấp nước Thái Lan	0	16,69
5	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Công ty mẹ	Chuyển nhượng đồng hồ nước 15 ly	1.500	0
Cung cấp nước uống đóng chai cho Tổng Công ty, đơn vị trực thuộc và công ty con của TCT:				600	584,73
6	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Công ty mẹ	Cung cấp nước uống đóng chai		210,07
7	Công ty cổ phần Cấp nước Bến Thành	Công ty con thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		0,32
8	Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn	Công ty con thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		66,37
9	Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức	Công ty con thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		124,99
10	Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định	Công ty con thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		20,27

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	
				Được phê duyệt	Thực hiện
11	Công ty cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân	Công ty con thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		28,76
12	Công ty cổ phần Cấp nước Trung An	Công ty con thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		15,90
13	Công ty TNHH MTV Nước ngầm Sài Gòn	Công ty con thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		7,09
14	Nhà máy nước Thủ Đức	Đơn vị trực thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		13,39
15	Nhà máy nước Tân Hiệp	Đơn vị trực thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		29,86
16	Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ	Đơn vị trực thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		19,48
17	Xí nghiệp Cấp nước sinh hoạt Nông thôn	Đơn vị trực thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		6,64
18	Xí nghiệp Truyền dẫn nước sạch	Đơn vị trực thuộc Tổng Công ty	Cung cấp nước uống đóng chai		41,59